

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2023/HSST
Ngày 12-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Bình

Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Minh Đức

Ông Lê Đức Tuyên

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nga, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Sen - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 12/6/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 44/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2023/QĐXXST-HS ngày 29/5/2023 đối với các bị cáo sau:

1. Nguyễn Văn Gi. Sinh ngày 13/8/2003 tại Nam Định. Nơi ĐKKHKT: xã Nghĩa L, huyện Nghĩa H, tỉnh N (nay là xóm Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định).
Chỗ ở: 370/8 Phạm Văn Đ, tổ 2, phường Đồng Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Nghề nghiệp: lao động tự do Trình độ học vấn: 8/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Thiên chúa giáo. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1982 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1983. Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con lớn nhất. Chưa có vợ. Tiền án, tiền sự: không.

Ngày 15/11/2022 bị bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Bị tạm giữ, tạm giam đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai. Có mặt.

2. Nguyễn Văn Đ. Sinh ngày 22/8/2002 tại Nam Định. Nơi ĐKKHKT: xã Nghĩa L, huyện Nghĩa H, tỉnh Nam Định (nay là xóm Đồng A, xã Nghĩa L, huyện Nghĩa H, tỉnh Nam Định).
Chỗ ở: 370/8 Phạm Văn Đ, tổ 2, phường Đồng Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Nghề nghiệp: lao động tự do Trình độ học vấn: 9/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Thiên chúa giáo. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1977 và bà Trần Thị C, sinh năm 1979. Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con lớn nhất. Chưa có vợ. Tiền án, tiền sự: không.

Ngày 15/11/2022 bị bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Bị tạm giữ, tạm giam đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai. Có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Gi:* Ông Đào Văn Thắng, Luật sư Văn phòng Luật sư Mai Nguyễn, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Gia Lai. Địa chỉ: 142 Lê Thánh Tôn, phường Ia Kring, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

* *Người làm chứng:* Anh Trần Xuân L, sinh năm 1975. Địa chỉ: tổ 2 phường Đồng Đa, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 45 phút ngày 15/11/2022, tại số nhà 370/8, tổ 2, đường Phạm Văn Đ, TP.P, tỉnh Gia Lai lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố P phối hợp với Công an phường Đồng Đ, thành phố P, phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Văn Gi có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ trong túi quần bên phải của Đ 01 gói giấy chứa 03 viên nén màu xám hồng và 01 gói nilon bên trong chứa chất màu trắng dạng tinh thể (được niêm phong và ghi “I”) và 02 điện thoại di động. Thu giữ của Nguyễn Văn Gi 45 gói nilon bên trong chứa chất màu trắng dạng tinh thể (được niêm phong và ghi số II), 40 viên nén màu xám hồng (được niêm phong và ghi “III”), 10 viên nén màu xanh hồng (được niêm phong và ghi “IV”), 01 cân tiểu ly, 01 gói ni lon chứa 50 bì ni lon nhỏ được cất trong hộp sắt, 02 điện thoại và 11.000.000 đồng. Gi và Đ khai nhận là ma túy khay và ma túy lắc

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai tiến hành trưng cầu giám định vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn Gi và Nguyễn Văn Đ đến Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai.

Tại Kết luận giám định số 804 ngày 24/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận:

- Chất màu trắng, dạng tinh thể trong 01 gói ni lon trong bì Công văn ghi “I” niêm phong gửi đi giám định là ma túy, loại *Ketamine*, khối lượng 1,3616 gam.

- 03 viên nén màu hồng xám trong 01 gói giấy trong bì công văn ghi “I” niêm phong gửi đi giám định là ma túy, loại *MDMA*, tổng khối lượng 1,4202 gam.

- Toàn bộ chất màu trắng, dạng tinh thể trong 45 gói ni lon trong bì công văn ghi “II” niêm phong gửi đi giám định là ma túy, loại *Ketamine*, tổng khối lượng 62,2306 gam.

- 40 viên nén màu hồng xám trong bì công văn ghi “III” niêm phong gửi đi giám định là ma túy loại *MDMA*, tổng khối lượng 20,4466 gam.

- 10 viên nén màu xanh trong bì công văn ghi “IV” niêm phong gửi đi giám định là ma túy loại *MDMA*, tổng khối lượng 4,3415 gam.

Cơ quan điều tra đã điều tra xác minh được hành vi của Nguyễn Văn Gi và Nguyễn Văn Đ như sau:

Năm 2019, Nguyễn Văn Gi từ tỉnh Nam Định vào tỉnh Gia Lai làm ăn sinh sống. Gi và mở quán nhậu tại thành phố P, tỉnh Gia Lai nhưng làm ăn bị thua lỗ. Để có tiền tiêu xài, Gi nảy sinh ý định mua ma túy về bán lại kiếm lời. Thông qua bạn bè quen biết ngoài xã hội, Gi quen và kết bạn với đối tượng tên Tuấn (trú tại thành phố Hồ Chí Minh, chưa xác định nhân thân lai lịch). Gi biết Tuấn có bán ma túy nên đã liên lạc với Tuấn để thỏa thuận mua 50.000.000 đồng ma túy (loại ma túy “lắc” và ma túy “khay”) về bán. Sau khi thống nhất, tối ngày 25/10/2022, Gi bỏ 50.000.000 đồng vào thùng giấy, bên ngoài ghi số điện thoại của Tuấn rồi đến khu vực đường Lý Nam Đế thành phố P đón xe khách (không xác định được nhà xe và biển kiểm soát) tuyến Gia Lai vào thành phố Hồ Chí Minh để gửi vào thành phố Hồ Chí Minh cho Tuấn. Đến khoảng 04h30 ngày 28/10/2022, Tuấn gọi điện cho Gi ra khu vực đường Phạm Văn Đồng- Vạn Kiếp thành phố P nhận ma túy (không xác định được xe nào). Sau khi nhận ma túy, Gi mang về nhà trọ (370/8, tổ 2, đường Phạm Văn Đồng, TP.P) mở ra thì thấy bên trong có 01 bì ni lon chứa ma túy dạng “khay”; 60 viên ma túy loại “lắc” (màu xanh và màu hồng); 01 cân tiểu ly và nhiều bì ni lon. Gi không cân nên không biết trọng lượng ma túy là bao nhiêu.

Sau đó, Gi chia ma túy dạng “khay” thành thành 50 gói nhỏ và cắt toàn bộ số ma túy đã mua cùng cân tiểu ly vào trong một hộp sắt rồi để trong phòng ngủ của Gi. Ngày 15/11/2022, Đạt “Idol” (chưa xác định được nhân thân lai lịch) là bạn bè quen biết ngoài xã hội liên lạc với Gi mua 03 viên ma túy loại “lắc” và 01 gói ma túy loại “khay” với số tiền là 1.900.000 đồng. Gi nói Nguyễn Văn Đ ở cùng nhà trọ với Gi đi giao ma túy cho Đạt “Idol”. Gi hứa sẽ trả tiền công đi giao ma túy cho Đ là 500.000 đồng. Đ đồng ý và cắt ma túy Gi đưa vào túi quần bên phải. Đến khoảng 19h45 cùng ngày, Đ chuẩn bị mang ma túy đi giao ma túy thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang và thu giữ trong túi quần của Đ 03 viên ma túy, 01 gói bì ni lon dạng tinh thể màu trắng. Đồng thời thu giữ toàn bộ số ma túy mà Gi cất giấu trong hộp sắt đã mua của Tuấn.

Ngoài ra, Nguyễn Văn Gi còn khai: Ngày 13/11/2022, Gi đã bán cho đối tượng tên Đạt “Idol” nêu trên 07 viên ma túy loại lắc và 04 gói ma túy loại “khay” tại khu vực ngã tư đường Nguyễn Trãi - Nguyễn Thị Minh Khai phường Yên Đỗ, thành phố P với số tiền là 10.100.000 đồng. Nguồn gốc ma túy này là Gi mua của đối tượng tên Tuấn vào ngày 25/10/2022. Gi không cân nên không biết cụ thể trọng lượng ma túy là bao nhiêu, nhưng loại ma túy này giống như ma túy mà Gi đã đưa Đ đi bán vào ngày 15/11/2022 nên căn cứ vào kết luận giám định Gi xác định khối lượng ma túy trong 04 gói là 5,4464 gam (1,3616 gam x 4 gói) và 07 viên ma túy có khối lượng là 3,3138 gam (0,4737 gam x 7 viên). Tuy nhiên ngoài lời khai của Gi đã khai thì không có tài liệu chứng cứ chứng minh. Do đó, không có

căn cứ để xác định khối lượng số ma túy mà Gi đã bán cho Đạt “Idol” ngày 13/11/2023.

* Tang vật chứng vụ án:

- Chất màu trắng dạng tinh thể trong 01 gói nilon còn lại sau giám định có khối lượng 1,2600 gam; 1,1987 gam phần còn lại của 03 viên màu hồng xám và vỏ bao gói được niêm phong trong bì công văn, mặt trước ghi “I”

- Chất màu trắng dạng tinh thể trong 45 gói nilon còn lại sau giám định có khối lượng 58,6422 gam và vỏ bao gói được niêm phong trong bì công văn, mặt trước ghi “II”.

- 17,9188 gam phần còn lại 40 viên nén màu hồng xám và vỏ bao gói được niêm phong trong bì công văn, mặt trước ghi “III”.

- 3,4884 gam phần còn lại 10 viên nén màu xanh và vỏ bao gói được niêm phong trong bì công văn, mặt trước ghi “IV” .

- 01 (một) cân tiểu ly;

- 01 gói nilon chứa 50 bì nilon nhỏ;

- 01 (một) hộp sắt;

- 04 (bốn) điện thoại di động;

- 11.000.000 đồng (mười một triệu đồng).

Tại cáo trạng số 74/CT-VKS-P1 ngày 09/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Gi về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự

2. Diễn biến tại phiên tòa:

- Các bị cáo Nguyễn Văn Gi, Nguyễn Văn Đ đều thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện VKSND tỉnh Gia Lai giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Gi, Nguyễn Văn Đ phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Gi 16 đến 17 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/11/2022

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 3 đến 4 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/11/2022

Về hình phạt bổ sung: áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Nguyễn Văn Gi nộp số tiền 10.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước. Bị cáo Đ không phải nộp phạt bổ sung

Về vật chứng: tịch thu tiêu hủy 04 phong bì được niêm phong bên trong có

chứa ma túy, 01 cân điện tử, 01 gói nilon chứa 50 bì nilon, 01 hộp sắt; tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 02 điện thoại di động thu giữ của bị cáo Gi vì liên quan hành vi phạm tội; trả cho bị cáo Đ 02 điện thoại di động; đối với số tiền 11.000.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn Gi, cần tạm giữ 10.200.000 đồng để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án của bị cáo, trả lại cho bị cáo số tiền 800.000 đồng

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Gi, luật sư Đào Văn Thắng: đồng ý với tội danh, điểm, khoản, điều luật như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị xử phạt bị cáo mức án thấp hơn đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hoạt động của các cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố vụ án đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ thu thập được có tại hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn Gi, Nguyễn Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận như sau:

Với mục đích mua ma túy về bán kiếm lời, Nguyễn Văn Gi đã mua ma túy của đối tượng tên Tuấn (chưa xác định được nhân thân lai lịch) với số tiền 50.000.000 đồng. Sau khi mua ma túy, Gi mang về phòng trọ phân chia, cất giấu. Đến khoảng 19h45 ngày 15/11/2022, Gi đưa ma túy cho Nguyễn Văn Đ, là người cùng trọ, đi giao cho người mua thì bị phát hiện và bắt quả tang, thu giữ trong túi quần Đ 1,3616 gam ma túy loại Ketamine và 1,4202 gam ma túy loại MDMA; khám xét và thu giữ trong hộp sắt tại phòng ngủ của Gi 62,2306 gam ma túy loại Ketamine và 24,7881 gam ma túy loại MDMA.

Hành vi mua bán 1,3616 gam ma túy loại Ketamine và 1,4202 gam ma túy loại MDMA của Nguyễn Văn Đ đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự

Hành vi mua bán 63,5922 gam ma túy loại Ketamine, và 26,2083 gam ma túy loại MDMA của Nguyễn Văn Gi đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai truy tố các bị cáo tội danh và điều luật như trên là đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, phân hóa vai trò của các bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo Gi là đặc biệt nghiêm trọng, bị cáo giữ vai trò chính, là người trực tiếp mua ma túy, cất giấu, phân chia và giao cho bị cáo Đ đi bán; hành vi phạm tội của bị cáo Đ là nghiêm trọng, bị cáo giữ vai trò thực hành, nhận và đi giao ma túy cho Gi để được hưởng tiền công. Xét thấy, các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhận thức được mức độ gây nguy hại lớn cho xã hội, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh tệ nạn xã hội và các tội phạm khác nhưng vẫn cố ý thực hiện, nên cần xử phạt mức án tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội trong khung hình phạt mà điều luật quy định để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung; tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét cho các bị cáo phạm tội khi tuổi đời còn trẻ, phạm tội lần đầu.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: không

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 02 điện thoại di động thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn Gi là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu sung ngân sách nhà nước

Đối với 02 điện thoại di động thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn Đ, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả cho bị cáo Đ

Đối với 04 phong bì được niêm phong bên trong có chứa ma túy, 01 cân điện tử, 01 hộp sắt, 01 gói ni lon có chứa 50 bì nilon liên quan đến hành vi phạm tội, giá trị nhỏ nên tịch thu tiêu hủy

Đối với số tiền 11.000.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn Gi cần tạm giữ 10.200.000 đồng để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án của bị cáo. Bị cáo được trả lại số tiền 800.000 đồng.

[6] Về hình phạt bổ sung: bị cáo Nguyễn Văn Gi đầu tư tiền vốn mua bán ma túy nhằm thu lợi bất chính nên phạt bổ sung, buộc bị cáo phải nộp số tiền 10.000.000 đồng để sung ngân sách nhà nước; bị cáo Nguyễn Văn Đ là người giúp sức với mục đích hưởng tiền công nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đ.

[7] Đối với đối tượng tên Tuấn, là người bán ma túy cho Gi và đối tượng tên Đạt “Idol”, là người mua ma túy của Gi: quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch, không lấy được lời khai của Tuấn, Đạt idol; ngoài lời khai của Gi, không có tài liệu chứng cứ chứng minh. Do đó không có căn cứ để điều tra, mở rộng vụ án.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Gi, Nguyễn Văn Đ phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Gi **16** (Mười sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/11/2022

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ **3** (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/11/2022

2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự: buộc bị cáo Nguyễn Văn Gi phải nộp 10.000.000 đồng để sung ngân sách nhà nước

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử: Tịch thu tiêu hủy 04 phòng bì công văn được niêm phong, 01 cân điện tử, 01 hộp sắt, 01 gói nilon có chứa 50 bì nilon;

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen, 01 điện thoại di động màu xanh xám nhãn hiệu Iphone (iphone 11 Pro max) thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn Gi

Trả cho bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 điện thoại di động Nokia màu xanh, 01 điện thoại di động màu xanh xám hiệu Iphone 7 Plus

Tạm giữ số tiền 10.200.000 đồng trong số tiền 11.000.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn Gi để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án của bị cáo. Bị cáo được trả lại số tiền 800.000 đồng

Các vật chứng trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng số 92/2023 lập ngày 01/6/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai và Cục thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12 /2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn Gi, Nguyễn Văn Đ, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

-TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND Cấp cao tại Đà Nẵng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VPCQ CSĐT Công an tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh;
- Cục THA Dân sự tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Trại tạm giam T20;
- Bị cáo; Người TGTG khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Võ Văn Bình